

HOÀNG ĐẾ ANH MINH

1



ình Nguyên vương Tư Thành, thấy quan giám sát ngự sử Nguyễn Cư Đạo vừa đi sứ về, liền sang chơi.

Vương hỏi Cư Đạo:

- Ông đi sứ về, bên ấy có ai đáng gọi là bậc thi bá ngang tài với Lý Bạch và Đỗ Phủ không?

Nguyễn Cư Đạo nói:

- Đại vương cứ hỏi thử tôi làm gì! Nhà Minh, thơ và từ đâu được phát triển lừng lẫy. Sau các triều đại Nguyên - Mông, trải sang thời Minh, các vua nhà Minh sợ các sĩ tử, đại thần nhớ đến triều Tống hơn là nhớ đến triều Nguyên vốn là người ngoại bang vào xưng đế. Do đó, tôi ghé qua các thư viện của các đại thần đến viện sách của triều đình, kiếm một quyển thơ Đường xem ra cũng khó. Nhân những ngày chờ công văn dài dằng dặc, nên nghe thành nội ở Yên Kinh có ai thích thơ văn,

tìm đến hỏi han. Thì ra thơ hay vẫn được truyền tụng từ đời này sang đời khác. Do đó, sưu tập nhật nhạn thơ Đường cũng được vài ba trăm bài...

- Hôm nào, ông cho ta mượn, được không?

- Bình Nguyên vương sao lại quá chú mục về thơ văn thế, tôi xem tướng ngài, mắt sáng, mày thanh, tuấn tú, rạng rỡ, nhân hậu, nghiêm trang, thần sắc khác thường, thiên tư tuyệt đẹp, thì đâu đến nỗi chỉ ngồi ở phủ phiên vương mà đọc sách.

Bình Nguyên vương chợt dạ:

- Ông đừng nói thế, nguy hiểm cho ta. Ông không thấy ta đang ở niên hiệu Thiên Hưng⁽¹⁾ ư? Vua mới, quyền uy đang chính đốn, dễ nghe kẻ cận thân xúc xiểm, ta vốn thực tình yêu văn thơ, cũng muốn bắt chước người hiền, lấy trước tác, lập ngôn làm vui, tham dự triều chính làm gì...

Nói rồi quay ra hỏi Nguyễn Cư Đạo về Đạo đức kinh của Lão Tử. Cư Đạo biết ý vương, cùng vương bàn rất sâu về nghĩa sách.

Cùng lúc ấy trong triều xảy ra biến động lớn. Các đại thần là Đỗ Bí, Lê Ê, Lê Ngang và thái úy Lê Thụ, bàn mưu ám sát Nghi Dân, để đưa vương triều Lê trở lại chính thống... Việc bại lộ, do có kẻ tố giác khi chưa kịp hành sự, Phạm Đôn, Phan Ban, Trần Lăng cho đi đón bắt về và trảm tất cả.

(1) Túc thời Nghi Dân tiếm quyền. (Chú thích trong sách của Tác giả. Các chú thích khác cũng ghi rõ).

Triều đình lại một phen xáo động. Trần Phong, Lương Như Hộc, được vua cướp ngôi tin cậy, còn các đại thần cũ như Đinh Liệt, Nguyễn Xí, Lê Lăng, Lê Niệm đều thúc thủ cả. Nghi Dân biết mình chưa được các đại thần tôn phò, mình làm việc bất nghĩa, do đó, sau khi xử chết Tuyên Từ hoàng thái hậu và Nhân Tông, liền nghe bọn Đôn, Ban, ra sức mị dân, lấy lòng các quan. Nghi Dân lên làm vua cũng đại xá tù nhân, xá thuế cho thiên hạ, cho các quan văn võ mỗi người đều thăng lên một tư, ai giữ nguyên chức ấy.

Phạm Đôn bàn với Nghi Dân, trước hãy nắm lấy những đại thần cầm binh lực ở ngoại trấn, thay các chức tổng tri các doanh quân vũ lâm, quân ngự tiền rồi sẽ tính dần. Mặt khác phải quản thúc các phiên vương Khắc Xương và Tư Thành để ngăn các đại thần liên lạc mưu chuyện lật ngôi, phò người khác lên làm vua.

Một bận, Nghi Dân thân đến phủ Bình Nguyên vương. Lê Tư Thành vội ra nghênh đón.

Nghi Dân hỏi:

- Vương là người học cao, nhìn xa trông rộng. Lại là em ruột của ta. Em thử nói cho ta về việc lo cho giang sơn gấm vóc này ngày một hưng thịnh, nên như thế nào?

Tư Thành nhún nhường đáp:

- Bệ hạ nếu hỏi đệ Kinh thi bài nào hay nhất, Mặc Tử, Tuân Tử chủ trương ra sao? Đường thi hay được bao

nhieu bài? Tô Thức bị biếm ra Hàng Châu mà lầy lừng văn nghiệp ra sao?... thì đệ xin tâu rất tường tận. Còn như chuyện kinh bang tế thế, người đọc sách có nói thao thao bất tuyệt, cũng chẳng qua là kẻ thuyết khách mà thôi. Việc đó bệ hạ phải hỏi các tế thần lương đồng, họ là người lo việc hộ, việc binh, việc lễ giáo, phép tắc của trăm họ.

Nghi Dân lại nói:

- Tước Bình Nguyên vương của em là của Bang Cơ ban cho. Tước vương hai chữ thì không hay, để ta ban cho các em tước vương một chữ để tỏ tấm lòng của ta yêu các em!

Bình Nguyên vương chỉ vái lạy không nói gì cả. Nghi Dân đi một lượt thăm thú trong phủ Bình Nguyên, chỉ thấy trong nhà thì chứa đầy sách, ngoài vườn thì mầu đơn, tùng, cúc, trúc, bách, ngô đồng, thanh bạch như vườn hoa của một thầy đồ, gia nhân đều là những kẻ hiền lành, thậm chí hơi ngây ngô, đần độn. Sau án sách là đàn, là sáo, cho là Tư Thành đúng là người ham thơ văn, trước tác, chứ không muốn tham chính.

Tuy thế, Nghi Dân vẫn hỏi:

- Hồi Bang Cơ⁽¹⁾ còn ở ngôi, nó thích em lắm phải không? Ta nghe nói nó và em hay ngồi cùng một án, cùng nghe giảng ở tòa Kinh Diên. Trần Phong cho ta

(1) Tức Lê Nhân Tông, vị vua bị Nghi Dân cướp ngôi và giết hại.

hay, em thông tuệ hơn cả Bang Cơ, sao dạo ấy em không xin đất về mở phủ ở một vùng, mà lại làm phiên vương ở kinh thành?

Tư Thành ung dung nói:

- Làm phiên vương có đất phong, phải đôn đốc quân gia đầy tớ, phải nắm ruộng đất, cai quản tư dinh; lại phải lo vỗ yên dân nơi mình làm vương, lo nộp thuế đúng hạn cho triều đình. Như thế thì thân là tước vương, là em vua, đâu có được nhàn...

Nghi Dân cười âm lên, vỗ vai Tư Thành nói:

- Em ta quả là con một sách.

Ngay hôm ấy, xuống chiếu phong cho Tư Thành làm Gia vương và Khắc Xương làm Cung vương...

Gia vương bề ngoài tuy rất kín đáo, nhưng đêm đêm, ông thường chong mắt nghĩ ngợi đến tận sớm mai. Ông biết mình đang bị vua mới Lê Nghi Dân, anh ruột của mình, nhất là bọn thân cận của người anh ngỗ ngược này như đám Phạm Đôn, Phan Ban, đang ra sức theo dõi...

Nhiều lúc Tư Thành thở dài. Được sinh vào phận con vua, ai là người chẳng cho là một phúc lớn. Dòng dõi nhà vua, nếu như chẳng làm gì, ngôi đó hưởng lộc, tước vị cũng ngang hàng nhất, nhị phẩm triều đình, bổng lộc cũng được hàng trăm mẫu, có trang ấp riêng, có quân hầu, gia nô riêng, nhàn nhã một đời.